

Ngày "A"		"LIW" - Ngày "C"		Ngày "B"	
Thứ Hai, Thứ Năm		Thứ Tư		Thứ Ba, Thứ Sáu	
Giáo viên Giờ văn phòng	7:30 – 8 a.m.	Giáo viên Giờ văn phòng	7:30 – 8 a.m.	Giáo viên Giờ văn phòng	7:30 – 8 a.m.
Tiết 1	8 – 9:15 a.m.	Xây dựng học tập chuyên nghiệp	8 – 8:40 a.m.	Tiết 2	8 – 9:15 a.m.
		LIW	8:40 – 9:55 a.m.		
		Tiết 1	10 – 10:29 a.m.		
<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>	
Tiết 3	9:30 – 10:45 a.m.	Tiết 2	10:34 – 11:03 a.m.	Tiết 4	9:30 – 10:45 a.m.
<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>	
Ăn trưa	11 – 11:30 a.m.	Tiết 3	11:08 – 11:37 a.m.	Ăn trưa	11 – 11:30 a.m.
<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>	
Tiết 5	11:45 – 1 p.m.	Tiết 4	12:17–12:46 p.m.	Tiết 6	11:45 – 1 p.m.
<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>		<i>Giờ nghỉ</i>	
Tiết 7	1:15 – 2:35 p.m.	Tiết 5	12:51 – 1:20 p.m.	Học tập độc lập được hướng dẫn/ SEL	1:15 – 2:35 p.m.
Giáo viên Giờ văn phòng	2:35 – 3 p.m.	<i>Giờ nghỉ</i>		Giáo viên Giờ văn phòng	2:35 – 3 p.m.
		Tiết 6	1:25 – 1:54 p.m.		
		<i>Giờ nghỉ</i>			
		Tiết 7	1:59 – 2:30 p.m.		
		Giáo viên Giờ văn phòng	2:30 – 3 p.m.		
*LIW - Thứ Tư Cải Thiện Việc Học. Học sinh tham gia vào quá trình học tập độc lập do giáo viên hướng dẫn. Cấu trúc tiết học trên lớp được xây dựng để: 1) cho phép giáo viên và học sinh kết nối trong các khoảng thời gian có thể dự đoán được (nếu giáo viên lên lịch cho hoạt động trực tiếp) và 2) cung cấp cấu trúc để học sinh sắp xếp việc học tập độc lập do giáo viên hướng dẫn trong suốt cả ngày.				*Giờ LIW Ngày nhân viên: 7:30 a.m. – 3 p.m. Ngày học sinh: 10 a.m. – 3 p.m.	